

Bản án số: 274/2021/HSST

Ngày: 07/12/2021

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Huê**

Các Hội thẩm: Bà **Đào Thị Kim Tuyến** - Cán bộ nghỉ hưu

Bà **Nguyễn Thị Xuân Hồng** – Cán bộ UBND phường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đoàn Thanh Hưng** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tú** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 07/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 264/2021/HSST ngày 03/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thùy L** - Sinh năm 1990; ĐKKHKT: Số 9 ngách 21 ngõ 38 N, phường V, quận Đ, thành phố H; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn B; Con bà: Phạm Thị H; Theo danh chỉ bản số 000526 lập ngày 26/7/2021 tại Công an quận Cầu Giấy và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/07/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc A** - Sinh năm 1991; ĐKKHKT: Số 53/94 HM, phường B, quận C, thành phố H; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Đình K; Con bà: Trần Thị T; Theo danh chỉ bản số 000527 lập ngày 26/7/2021 tại Công an quận Cầu Giấy và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/07/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 3 giờ 45 phút ngày 18/07/2021, Tổ công tác C3D1/PK02E - CATP Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 110 TĐH, phường TH, quận CG, thành phố H phát hiện Nguyễn Thùy L điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Ultimo màu trắng, BKS: 14T4 - 4301 chở Nguyễn Thị Ngọc A có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L đã tự lấy trong áo ngực đang mặc ra 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu xanh giao nộp cho tổ công tác. Tại chỗ L và Ngọc A khai đó là ma túy “keo” mà L và Ngọc A góp tiền mua về sử dụng chung. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và bàn giao các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường Trung Hòa để làm rõ. Ngoài ma túy, cơ quan công an còn thu giữ của L: xe máy nhãn hiệu Yamaha Ultimo màu trắng, BKS: 14T4 - 4301.

Khám xét tại nơi ở của Nguyễn Thị Ngọc A tại số 53/94 HM, phường B, quận C, thành phố H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Theo Kết luận giám định số 5913/KLGD-PC09 ngày 26/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội: 05 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng: 1,576 gam.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Thùy L khai nhận: Tối ngày 17/07/2021, khi đang ở nhà mẹ đẻ tại địa chỉ số 2 ngõ 52 MK, TĐ, quận HBT, thành phố H, L có rủ Nguyễn Thị Ngọc A qua chơi. Đến khoảng 3 giờ ngày 18/07/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy “keo” nên L và Ngọc A bàn nhau đi mua ma túy về sử dụng. L điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Ultimo màu trắng, BKS: 14T4 - 4301 chở Ngọc A đến khu vực bãi rác TC để mua ma túy. Đến nơi, L và Ngọc A hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 05 viên ma túy “keo” với giá 2.500.000 đồng, L góp 1.500.000 đồng còn Ngọc A góp 1.000.000 đồng để mua ma túy. Mua xong, L cất giấu ma túy vào trong áo ngực đang mặc rồi chở Ngọc A đi tìm chỗ sử dụng. Khi cả 2

đi đến khu vực trước số 110 Trần Duy Hưng thì bị lực lượng cảnh sát cơ động kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Nguyễn Thị Ngọc A khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Thùy L, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thùy L và Nguyễn Thị Ngọc A đều cho kết quả dương tính với ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho L và Ngọc A, do L và Ngọc A không biết tên tuổi, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Ultimo màu trắng, BKS: 14T4 - 4301 thu giữ của Nguyễn Thùy L, qua xác minh xác định chủ xe đăng ký là chị Vũ Thị T (sinh năm: 1963, trú tại: T61 CT, CP, QN). Chị T khai vào năm 2009 chị Tám mua chiếc xe nêu trên tại một cửa hàng tại huyện CP, QN (không nhớ địa chỉ cụ thể) và đăng ký chính chủ để làm phương tiện đi lại. Đến khoảng năm 2019, do không còn nhu cầu sử dụng nên chị T đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội, khi mua không lập giấy tờ mua bán chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Hiện chiếc xe trên không thuộc quyền sở hữu của chị T. Bị cáo L khai chiếc xe máy trên là do L mượn của một người bạn xã hội tên H (L chỉ biết nhà ở khu vực ĐT, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, số điện thoại của H) tại một quán nước vỉa hè khu vực phố TS (không nhớ địa chỉ). Qua giám định xác định số khung, số máy của xe trên là số nguyên thủy; xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa có kết quả. Do đó Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến xe máy trên để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 267/CT-VKSCG ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thùy L và Nguyễn Thị Ngọc A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 55; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thùy L từ 28 tháng tù đến 34 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A từ 26 tháng tù đến 32 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy. Bị cáo nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 5913/KLGĐ-PC09 ngày 26/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 18/07/2021, tại trước cửa số nhà 110 TĐH, phường TH, quận CG, thành phố H, bị cáo Nguyễn Thùy L và Nguyễn Thị Ngọc A đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,576 gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng bị tổ công tác Tổ công tác C3D1/PK02E – Công an thành phố Hà Nội phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thùy L và Nguyễn Thị Ngọc A đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, các bị cáo đều là con nghiện nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy nó là chất gây nghiện và gây ra nhiều tội phạm khác, nên Nhà nước ta xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm về ma túy, song do các bị cáo không làm chủ được bản thân đi ngược lại với lợi ích xã hội vẫn cố tình tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nhằm thoả mãn cơn nghiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn làm mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, nên lần phạm tội này cần phải xử lý thật nghiêm khắc bắt các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có tính chất đồng phạm giản đơn, do đó cần phân hoá vai trò của từng bị cáo để xem xét hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Thùy L với vai trò rủ rê số tiền bỏ ra mua ma túy nhiều nên xếp vai trò đầu và có mức hình phạt cao hơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình truy tố, xét xử, hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo quy định của pháp luật, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là con nghiện nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và chữ ký của Giám định viên trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01 phong bì có chứa: 05 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng: 1,576 gam, đây là vật cấm lưu hành nên cần tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thùy L** và bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc A** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thùy L** – 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2021.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc A** – 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/07/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và chữ ký của Giám định viên trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01 phong bì có chứa: 05 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng: 1,576 gam theo biên bản giao nhận vật chứng số 046/GN/THA-CA ngày 02/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Thị Huê**